|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY CỔ PHẦN** **MAI LINH MIỀN TRUNG**Số: 03/CV-2015 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| *“V/v giải trình biến động Lợi nhuận”* | *Đà nẵng, ngày 12 tháng 05 năm 2015* |

 ***Kính gửi:* - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước**

 **- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội**

 **- Quý cổ đông**

Công ty Cổ phần Mai Linh Miền Trung xin giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế (báo cáo riêng) quý 1 năm 2015 so với quý 1 năm 2014 như sau :

Lợi nhuận sau thuế quý này năm nay tăng 120.9% tương đương 1,214 triệu đồng, chủ yếu là do yếu tố sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Qúy 1/2015** | **Qúy 1/2014** | **Chênh lệch** | **Tỷ lệ** |
| Doanh thu thuần về BH và CCDV | 38,076,458,083 | 37,983,408,043 | 93,050,040 | 0.2% |
| Giá vốn hàng bán | 31,193,231,321 | 29,300,078,449 | 1,893,152,872 | 6.5% |
| **Lợi nhuận gộp về BH và CCDV** | **6,883,226,762** | **8,683,329,594** | **(1,800,102,832)** | **-20.7%** |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 152,494,291 | 293,849,402 | (141,355,111) | -48.1% |
| Chi phí tài chính | 3,387,734,136 | 3,107,756,354 | 279,977,782 | 9.0% |
| Chi phí bán hàng | 1,788,732,408 | 1,441,518,440 | 347,213,968 | 24.1% |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 2,201,287,663 | 3,189,889,173 | (988,601,510) | -31.0% |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD | (342,033,154) | 1,238,015,029 | (1,580,048,183) | -127.6% |
| Thu nhập khác | 4,756,875,520 | 90,621,533 | 4,666,253,987 | 5149.2% |
| Chi phí khác | 1,569,507,397 | 40,638,740 | 1,528,868,657 | 3762.1% |
| **Lợi nhuận khác** | **3,187,368,123** | **49,982,793** | **3,137,385,330** | **6276.9%** |
| Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 2,845,334,969 | 1,287,997,822 | 1,557,337,147 | 120.9% |
| Chi phí thuế TNDN hiện hành | 625,973,693 | 283,359,521 | 342,614,172 | 120.9% |
| **Lợi nhuận sau thuế TNDN** | **2,219,361,276** | **1,004,638,301** | **1,214,722,975** | **120.9%** |

- Lợi nhuận gộp giảm so với cùng kỳ năm trước là hơn 1.800 triệu đồng là do giá vốn kỳ này tăng do mở rộng thị trường các tỉnh Gia Lai, Kon Tum, Phú Yên; giảm giá bán để cạnh tranh.

- Ngoài ra, do ảnh hưởng của việc thanh lý phương tiện vận tải của qúy này tăng để tái đầu tư xe mới nên lợi nhuận khác tăng so với cùng kỳ là 3.137 triệu đồng tương đương 6.276,9%.

- Ngoài ra có một số chỉ tiêu có ảnh hưởng đến việc chênh lệch này nhưng không đáng kể.

***Trân trọng !***

|  |  |
| --- | --- |
| ­­Nơi nhận:*- Như trên**- Lưu: VT, QLNV* | **TỔNG GIÁM ĐỐC**  |

 **VÕ THÀNH NHÂN**